TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** TỈNH QUẢNG TRỊ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày 22-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Đàn
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Thình.
2. Bà Lê Hoàng Ngân.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Đoàn Thị Thùy Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cam Lộ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ tham gia phiên toà:*** Ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST - HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 27/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Ngọc A, sinh ngày 23/7/1987 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm 6, xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Anh T và bà Lê Thị P; vợ là Đoàn Giang T, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh tháng 5/2019; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Văn Đ, sinh năm 2001(đã chết), người đại diện hợp pháp của anh Đạt là ông Bùi Văn T và bà Văn Thị Thanh L (bố, mẹ anh Đ), trú tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Trị, ông T đại diện theo ủy quyền của bà L (văn bản ủy quyền ngày 25/3/2019), có mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty cổ phần dịch vụ L, địa chỉ: Tầng 7, tòa nhà trung tâm sáng tạo 3 đường D, phường V, quận G, Thành phố Hà Nội, đại diện theo ủy quyền là ông Lê Văn C, chức vụ: Đội trưởng đội xe Công ty cổ phần dịch vụ L (văn bản ủy quyền ngày 19/02/2019), có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Văn T, sinh năm 1969, trú tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Trị, có mặt.

Người làm chứng:

- Anh Đoàn Mạnh T, sinh năm 1982, trú tại thôn P, xã N, huyện X, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt.

- Anh Lê Đức N, sinh năm 1998, trú tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

- Anh Lê Xuân L, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 23 phút ngày 10/02/2019, Đỗ Ngọc A điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 lưu thông trên đường Quốc lộ 9 hướng Đakrông đi Đông Hà. Khi đi đến km 11+ 900, A giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu báo rẽ trái, chuyển hướng rẽ trái để vào đường Trần Phú. Khi một phần đầu kéo tiếp giáp đường Trần Phú, phần còn lại và sơ mi rơ moóc đang trên Quốc lộ 9 thì va chạm với xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 do Bùi Văn Đ điều khiển chở theo Lê Đức N, Lê Xuân L chạy hướng Đông Hà – Đakrông. Hậu quả: Bùi Văn Đ chết tại chỗ, Lê Xuân L, Lê Đức N bị thương nhẹ.

Tại bản kết luận giám định số 243/KLGĐ-PC09 ngày 26/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 với xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 là phần trước bên phải xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 gồm các vị trí: Bánh trước, phuộc, dè chắn bùn, mặt nạ, nắp trước tay lái, lốc máy va chạm với mặt ngoài bánh ngoài trục thứ ba bên phải (tính từ trước ra sau) xe ôtô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ôtô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 với xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 trên hiện trường là tại khu vực dấu vết đánh số 4 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) thuộc phần đường Quốc lộ 9 có hướng đi từ Đông Hà đến Đakrông, ở đoạn đường có giao nhau với đường Trần Phú.

- Ngay tại thời điểm trước khi va chạm xe ôtô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 lưu thông trên Quốc lộ 9 (hướng từ Đakrông đến Đông Hà) đang chuyển hướng vào đường Trần Phú; xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 lưu thông trên đường Quốc lộ 9 hường từ Đông Hà đến Đakrông.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 và nạn nhân Bùi Văn Đ là vùng ngực, tay trái; đầu, tay phải nạn nhân Bùi Văn Đ va chạm với phần bên phải xe ôtô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 gồm các vị trí: Mặt ngoài bánh ngoài trục thứ ba; mặt lăn trục bánh thứ năm, thứ sáu.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ôtô biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 và nạn nhân Bùi Văn Đ là tại khu vực trước dấu vết đánh dấu số 4 (được mô tả trong hồ sơ khám nghiệm hiện trường) thuộc phần đường Quốc lộ 9 có hướng đi từ Đông Hà đến Đakrông, ở đoạn đường có giao nhau với đường Trần Phú.

Tại bản kết luận giám định số 228/KLGĐ-PC09 ngày 28/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Nguyên nhân chết của Bùi Văn Đ: Đa chấn thương, nồng độ cồn trong máu của Bùi Văn Đ là 145.6mg/100mL.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 42/TgT ngày 16/3/2019 của Trung tâm pháp ly tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Xuân L do thương tích gây nên hiện tại là 04%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 43/TgT ngày 16/3/2019 của Trung tâm pháp ly tỉnh Quảng Trị kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lê Đức N do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 06/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cam Lộ kết luận: Giá trị tài sản xe môtô 47L4-1042 bị thiệt hại là 3.040.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-CL ngày 10/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố Đỗ Ngọc A tội: *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử Đỗ Ngọc A từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi hình phạt tù;
- Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo;
- Trả lại cho ông Võ Văn T xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 và giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thị T.
- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Khoảng 19 giờ 23 phút ngày 10/02/2019, Đỗ Ngọc A điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29H-136.25 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R-066.17 lưu thông trên Quốc lộ 9 hướng Đakrông đi Đông Hà. Khi đi đến km 11+ 900, A giảm tốc độ, bật đèn tín hiệu báo rẽ trái, chuyển hướng rẽ qua đường Trần Phú, cùng lúc này xe môtô biển kiểm soát 47L4-1042 do Bùi Văn Đ điều khiển chở theo Lê Đức N, Lê Xuân L chạy hướng Đông Hà – Đakrông chạy đến va chạm với phần sơ mi rơ moóc 29R-066.17 đang trên phần Quốc lộ 9. Hậu quả: Lê Văn Đ chết tại chỗ, Lê Xuân L, Lê Đức N bị thương nhẹ. Lỗi gây ra tai nạn là do Đỗ Ngọc A điều khiển phương tiện cơ giới chuyển hướng thiếu quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Bị hại là anh Bùi Văn Đ có lỗi điều khiển xe môtô trong trạng thái có nồng độ cồn vượt quá

50mg/100mL máu, không giảm tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm đường giao nhau, không có giấy phép lái xe, chở quá số người quy định, vi phạm quy định tại khoản 8, 9 Điều 8, khoản 1 Điều 30 Luật giao thông đường bộ 2008, khoản 1 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải. Với lỗi vi phạm và hậu quả xảy ra, Đỗ Ngọc A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự quy định hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[2] Đỗ Ngọc A là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhưng do không tuân thủ pháp luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn làm chết người, cần xử phạt mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cùng với chủ phương tiện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị cáo có công với Nước (ông, bà nội của bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến), bị hại cũng có lỗi, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nghề nghiệp ổn định, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, là lao động chính của gia đình nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, tạo cơ hội để bị cáo lao động nuôi gia đình. Bị cáo phải chịu thời gian thử thách án treo gấp đôi hình phạt bị áp dụng.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại. Các bên không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng và các đồ vật, tài liệu thu giữ trong vụ án:

Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L đã trả lại cho chủ sở hữu các vật, tài sản, giấy tờ thu giữ trong vụ án, việc xử lý có căn cứ, đúng pháp luật. Vật chứng, giấy tờ còn lại gồm:

- 01 xe môtô in nhãn hiệu BALMY, giấy đăng ký xe môtô mang tên Nguyễn Thị T là của ông Võ Văn T, không phải là vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho ông Trung;

- 01 giấy phép lái xe hạng FC số 990134890050 trả lại cho bị cáo;

[6] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng

hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

- Tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc A phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc A 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Ngọc A cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện X, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án này.

- Trả lại cho Đỗ Ngọc A giấy phép lái xe số 990134890050 (hiện lưu tại hồ sơ vụ án).

- Trả lại cho ông Võ Văn T 01 xe môtô in nhãn hiệu BALMY (hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận ngày 29/7/2019), 01 giấy đăng ký xe môtô mang tên Nguyễn Thị T (hiện lưu tại hồ sơ vụ án)

- Bị cáo Đỗ Ngọc A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự trong vụ án được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện L;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Đàn